#### **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng Sông Đà**

Năm báo cáo : **2014**

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

**1. Những sự kiện quan trọng:**

- Việc thành lập: Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Sông Đà là đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà - Bộ Xây Dựng. Công ty được thành lập theo Quyết định số 1302/QĐ-BXD ngày 18/10/2002 và Quyết định số 1653/QĐ-BXD ngày 09/12/2002 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc thành lập Công ty cổ phần trên cơ sở tách từ Trạm bê tông thương phẩm của Công ty Cổ phần Sông Đà 9.

- Niêm yết: Cổ phiếu của công ty đang giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

**2. Quá trình phát triển**

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; bê tông thương phẩm;

+ Sản xuất lắp đặt các cấu kiện bê tông, kết cấu thép;

+ Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, bưu điện, các công trình thuỷ lợi, giao thông, đường bộ, các công trình kỹ thuật hạ tầng, khu đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây, trạm biến thế đến 110KV; thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu, các công trình xây dựng cấp thoát nước, điện lạnh....

+ Kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên, nhiên vật liệu, vật tư thiết bị, phụ tùng máy xây dựng

+ Sản xuất kinh doanh que hàn

+ Kinh doanh phát triển nhà, khu đô thị và khu công nghiệp

+ Sản xuất kinh doanh điện

+ Tư vấn giám sát xây dựng.

+ Trang trí ngoại thất công trình;

+ Cho thuê văn phòng, nhà ở, kho bãi, nhà xưởng, bãi đỗ xe;

+ Kinh doanh khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ ăn uống giải khát

+ Sản xuất, mua bán xi măng

+ Đại lý kinh doanh xăng dầu, mỡ nhờn, khí đốt

+ Nhận uỷ thác đầu tư cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước

+ Dịch vụ vận tải hàng hoá bằng ôtô theo hợp đồng

+ Thiết kế kết cấu: đối với công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp

+ Kinh doanh bất động sản

+ Đầu tư xây dựng công viên; Quản lý, điều hành công viên, khu vui chơi giải trí công cộng

+ Kinh doanh, xuất nhập khẩu thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu sản xuất bao bì và in ấn bao bì;

+ Sản xuất, kinh doanh thiết bị trong lĩnh vực trường học, giáo dục, y tế, thiết bị nghiên cứu khoa học và thí nghiệm;

+ Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cơ khí phục vụ trong ngành xây dựng, giáo dục và y tế.

- Tình hình hoạt động năm 2014: Chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh trong cũng như ngoài nước, vốn đầu tư của các dự án mà Công ty đảm nhận thi công gặp khó khăn đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sản lượng, doanh thu không đạt được như kế hoạch đề ra tại đại hội đồng cổ đông năm 2013.

**3. Định hướng phát triển của Công ty**

*a. Các mục tiêu chủ yếu:*

\* Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2014:

***Đơn vị tính: 1000 đồng***

- Tổng giá trị SXKD : 68.722.132

+ Giá trị kinh doanh xây lắp : 59.696.000

+ Giá trị hoạt động khác : 4.516.000

+ Giá trị hoạt động tài chính : 4.509.132

- Các chỉ tiêu tài chính:

+ Doanh thu : 58.375.536

+ Tiền về tài khoản : 31.857.174

+ Nộp Nhà nước : 5.000

+ Lợi nhuận trước thuế : (2.644.008)

+ Lợi nhuận sau thuế : (2.644.008)

+ Thu nhập BQ/1CBCNV/tháng : 5.100.000 đồng/người/tháng

*b. Chiến lược phát triển của Công ty:*

+ Triển khai thực hiện Dự án Khu công nghiệp Yên Phong II, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước thực hiện dự án *(Dự kiến trong năm nay thành lập công ty cổ phần để thực hiện dự án vốn điệu lệ 280 tỷ đồng)*

+ Dự án số 5 Lạc Long Quân – Hà Nội: Do hiện nay phân khúc thị trường cho các dự án người có thu nhập cao khó tiêu thụ và khó kêu gọi vốn. Vì vậy, Công ty sẽ triển khai liên doanh, liên kết hoặc chuyển sang thực hiện làm nhà liền kề, hoặc trung tâm thương mại.

+ Khai thác thế mạnh của Công ty về công tác xử lý hạ tầng để triền khai thi công các công trình: Khu công nghiệp Yên Phong II và các dự án tại Hà Nội; vùng lân cận, mở rộng ra các công trình giao thông.

# II. Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty

**1. Kết quả hoạt động trong năm 2014:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Thực hiện năm 2014** | **Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)** |
| **I** | **Tổng giá trị SXKD** | **103 đồng** | **68.722.132** | **51.2** |
| 1 | Giá trị kinh doanh xây lắp | 103 đồng | 59.696.000 |  |
| 2 | Giá trị hoạt động khác | 103 đồng | 4.516.000 |  |
| 3 | Giá trị hoạt động tài chính | 103 đồng | 4.509.132 |  |
| **II** | **Các chỉ tiêu tài chính** |  |  |  |
| 1 | Doanh thu | 103 đồng | 62.884.000 | 49 |
| 2 | Tiền về tài khoản | 103 đồng | 66.947.000 | 28 |
| 3 | Nộp ngân sách | 103 đồng | 5.000 | 0,13 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 103 đồng | -2.664.008 | -30 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | 103 đồng | -2.664.008 | -30 |
| 6 | Thu nhập bình quân/1CBCNV | 103 đồng | 5.100 | 85 |

# 2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã đưa ra nhiều định hướng chiến lược quan trọng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với mục tiêu tăng trưởng bền vững, lấy hiệu quả và nâng cao giá trị doanh nghiệp làm trọng tâm.

- Một trong những chủ trương quan trọng của Hội đồng quản trị trong năm 2014 là không đầu tư dàn trải, dừng góp vốn, tiến tới thoái vốn đã đầu tư vào các Công ty bên ngoài để tập trung phát triển ngành nghề cốt lõi. Bên cạnh đó tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc, trong năm 2014 công ty đã tinh giảm biên chế thành bộ máy gọn nhẹ nên chi phí quản lý giảm đáng kể .

**3. Kế hoạch trong tương lai:**

- Tập trung kêu gọi đầu tư khu Yên Phong II – Bắc Ninh, thành lập công ty cổ phần có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện dự án trên.

- Kiện toàn công tác tổ chức các bộ phận phòng ban đến các xí nghiệp, đội sản xuất để nâng cao hiệu quả công việc, thu hút người tài về đơn vị gắn bó lâu dài với Công ty.

- Thực hiện luân chuyển cán bộ, tạo sự năng động hiệu quả trong quản lý điều hành Công ty.

- Kiểm tra năng lực xe máy thiết bị sẵn có, tiếp tục đổi mới công nghệ nhằm đáp ứng được nhu cầu SXKD trong tình hình mới đảm bảo thắng lợi các nhiệm vụ SXKD năm 2014.

- Trả lương cho công nhân trực tiếp theo hướng lương khoán bằng đơn giá nội bộ và dự toán thi công, lương khối gián tiếp thực hiện trả lương cứng.

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động với Công ty.

**III. Báo cáo của Ban giám đốc**

***1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2014***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | ĐVT | Báo cáo Công ty mẹ | Báo cáo Hợp nhất |
| 1 | Khả năng sinh lời: |  |  |  |
|  | - Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần | % | -4,74 | -2,02 |
|  | - Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản | % | -0,54 | -0,53 |
| 2 | Khả năng thanh toán: |  |  |  |
|  | - Khả năng thanh toán hiện hành | lần | 1,32 | 1,23 |
|  | - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn | lần | 1,23 | 1,32 |
|  | - Khả năng thanh toán nhanh | lần | 0,68 | 0,85 |
| 3 | Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2014 | đồng/CP | 9.595,73 | 10.159,84 |

- Những thay đổi về vốn cổ đông:

+ Số cổ phiếu phát hành đầu năm : 20 950 000 CP

+ Số cổ phiếu tăng bổ sung trong năm : 0 CP

Tổng Cộng : 20 950 000 CP

- Số lượng cổ phiếu theo từng loại:

+ Cổ phiếu phổ thông : 20 950 000 CP

+ Cổ phiếu ưu đãi : 0 CP

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

+ Cổ phiếu phổ thông : 20 539 500 CP

+ Cổ phiếu ưu đãi : 0 CP

- Số lượng cổ phiếu quỹ : 410 500 CP

- Cổ tức : 0 %

***2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh***

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 68,7/134tỷ đồng đạt 51%KH năm 2014.

- Doanh thu : 62.88/127,6 tỷ đồng đạt 49% KH năm 2014.

-Lợi nhuận sau thuế : -2,6/8,8 tỷ đồng đạt -30% KH năm 2014.

- Nộp Ngân sách nhà nước : 5 triệu đồng đạt 0,13% KH năm 2014

- Thu nhập BQ của CBCNV : 5,1triệu đồng /người/ tháng đạt 102% KH năm 2014

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch chủ yếu là do thiếu việc làm, các công trình xây lắp của Công ty đang thực hiện do Chủ đầu tư thay đổi thiết kế nên phải kéo dài tiến độ hoặc dừng thi công như: công trình Booyoung, Sam sung Thái Nguyên,.. dẫn đến máy móc, thiết bị phải nằm chờ nên chi phí sản xuất tăng cao. Mặt khác, các dự án bất động sản đình trệ, đóng băng do vậy các dự án đang triển khai phải dừng, lãi suất vay vốn đầu tăng như: dự án số 5 Lạc Long Quân, Yên Phong, .. vì vậy năm 2014 chưa có doanh thu từ các dự án bất động sản.

***3. Những tiến bộ công ty đã đạt được***

*\* Công tácquản lý điều hành SXKD và sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp*

- Sắp xếp lại các phòng ban, đơn vị trực thuộc như: Rút Ban Quản lý dự án Yên Phong về làm việc tại trụ sở Công ty. Thu gọn mô hình Xí nghiệp Sico 5, Sico 6 thành đội thi công trực tiếp ( như đội cọc nhồi, đội C3 Lê Văn Lương...) để tiết kiệm chi phi đồng thời đảm bảo hiệu quả công việc.

- Thanh lý, chuyển nhượng những tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc hiệu quả sử dụng không cao.

*\* Công tác quản lý kỹ thuật và an toàn lao động:*

- Duy trì và thực hiện tốt công tác lập hồ sơ và biện pháp thi công của tất cả các công trình trước khi triển khai thi công, trong đó đề ra các biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Công tác an toàn và bảo hộ lao động thực hiện đi vào nề nếp, Cán bộ Công ty thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy định về công tác an toàn lao động tại các công trường. Vì vậy trong năm 2014 không để xẩy ra trường hợp tai nạn lao động nào.

*\* Công tác quản lý vật tư – cơ giới:*

- §¶m b¶o nhu cÇu n¨ng lùc xe m¸y vµ cung cÊp ®ñ nguyªn vËt liÖu phôc vô thi c«ng c¸c c«ng tr×nh.

- Kh«ng ®Ó x¶y ra tai n¹n vµ sù cè m¸y mãc thiÕt bÞ trong khi lµm viÖc.

- Duy tr× thùc hiÖn tèt c«ng t¸c b¶o d­ìng, söa ch÷a th­êng xuyªn xe m¸y, thiÕt bÞ ®óng quy tr×nh.

- §· thµnh lËp bé phËn chuyªn tr¸ch m¶ng vËt t­ c¬ giíi vµ th­êng xuyªn tiÕn hµnh kiÓm kª vËt t­ vµ thiÕt bÞ nh»m tr¸nh l·ng phÝ vµ thÊt tho¸t.

*\* Công tác Kinh tế - Kế hoạch:*

- X©y dùng ®Çy ®ñ kÕ ho¹ch SXKD hµng th¸ng, quý vµ n¨m.

- X©y dùng, ®iÒu chØnh vµ hoµn thiÖn c¸c quy chÕ: tiÒn l­¬ng, quy chÕ giao kho¸n ®éi c«ng tr×nh lµm c¬ së ®Ó c¸c ®¬n vÞ thùc hiÖn.

- Tæ chøc so¹n th¶o, ký kÕt vµ qu¶n lý c¸c hîp ®ång kinh tÕ theo ®óng quy ®Þnh cña Ph¸p luËt, §iÒu lÖ vµ c¸c quy ®Þnh cña C«ng ty ®¶m b¶o hiÖu qu¶ kinh tÕ.

*\* Công tác Tài chính- Kế toán:*

- Thùc hiÖn c«ng t¸c lËp vµ nép b¸o c¸o tµi chÝnh hµng quý, 6 th¸ng vµ c¶ n¨m ®óng vµ ®ñ theo quy ®Þnh cña UBCK, Trung t©m l­u ký chøng kho¸n vµ c¸c c¬ quan qu¶n lý Nhµ n­íc.

- Quan hÖ tèt víi c¸c Ng©n hµng, tæ chøc tµi chÝnh ®Ó huy ®éng vèn ®¸p øng cho nhu cÇu SXKD. LËp kÕ ho¹ch tÝn dông vµ ®¶m b¶o viÖc chi tr¶ c¸c kho¶n nî ®óng h¹n ®Ó gi÷ uy tÝn víi c¸c tæ chøc tÝn dông.

- Th­êng xuyªn kiÓm tra c«ng t¸c tµi chÝnh c¸c ®¬n vÞ nh»m chÊn chØnh, ng¨n ngõa kÞp thêi viÖc vi ph¹m c¸c quy ®Þnh vÒ qu¶n lý tµi chÝnh cña Bé tµi chÝnh.

*\* Công tác đầu tư:*

- TiÕp tôc t×m kiÕm c¬ héi ®Çu t­, liªn danh víi mét sè ®èi t¸c ®Ó lµm chñ ®Çu t­ c¸c dù ¸n míi nh­: Yên Phong II, Lạc Long Quân.

- X©y dùng, hoµn thiÖn c¸c quy chÕ qu¶n lý vµ thùc hiÖn c¸c dù ¸n ®Çu t­.

*\* Công tác Tổ chức – Lao động:*

- ChÊp hµnh ®óng c¸c quy ®Þnh qu¶n lý lao ®éng hiÖn hµnh, lo ®ñ viÖc lµm cho ng­êi lao ®éng, thu nhËp b×nh qu©n ®¹t 5,1tr®/th¸ng/ng­êi

- Trong n¨m 2014 ®· tuyÓn dông 110 lao ®éng (tÝnh c¶ ng¾n h¹n, thêi vô) trong ®ã: tr×nh ®é ®¹i häc: 06 ng­êi, c«ng nh©n c¸c ngµnh nghÒ: 06 ng­êi, ng¾n h¹n vµ thêi vô: 98 ng­êi.

- §¶m b¶o quyÒn lîi ng­êi lao ®éng: tham gia c¸c chÕ ®é BHXH, BHYT, BHTN cho tÊt c¶ sè lao ®éng ®· ký hîp ®ång lao ®éng. Gi¶i quyÕt n©ng l­¬ng, n©ng bËc cho c¸c CBCNV ®ñ tiªu chuÈn.

***4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.***

- Thi công phần việc còn lại của các công trình dở dang từ năm trước như: phần hầm C3 – Lê Văn Lương, khoan cọc nhồi tại Vũng Áng.

- Tập trung nhân lực, máy móc để triển khai thi công tiếp các công trình thuộc dự án của Booyoung như: nén tĩnh CT6, khoan cọc nhồi tại CT4, thi công hầm tại CT7, bãi đỗ xe Trần Nhật Duật, Nguyễn Công Hoan, khoan cọc nhồi của HUD4 Thanh Hóa,...

- §Èy nhanh c«ng t¸c nghiÖm thu, quyết toán tại các công trình thi công từ những năm trước như: Hồ Gươm Plaza, Viện Khoa học, Viện Nhiệt đới, công an Long Biên, Hiệp Phước…

**Về hoạt động đầu tư:**

* ***Công tác đầu tư nâng cao năng lực thi công :***

*Tổng giá trị đầu tư dự kiến thực hiện năm 2014 là :0 tỷ đồng, trong đó :*

***Công tác đầu tư các dự án :***

- Dự án KCN Yên Phong II – Bắc Ninh : Năm 2014 tập trung kêu gọi đầu tư, huy động vốn từ các tổ chức tín dụng, từ việc phát hành cổ phiếu cho các cổ đông chiến lược, hoàn thiện các thủ tục còn thiếu để giải phóng mặt bằng 37,2 ha /46,4 ha ( đợt 1 và 2 – giai đoạn I)

- Các dự án khác: Đề nghị UBND các tỉnh xin kéo dài tiến độ thực hiện dự án, tìm kiếm liên doanh, liên kết hoặc chuyển nhượng khi đủ điều kiện các dự án sau:

+ Dự án nhà thấp tầng tại TP Bắc Ninh với quy mô 2,7 ha tổng mức khoản 140 tỷ đồng;

+ Dự án KCN Quốc Tuấn – An Bình – Hải Dương quy mô 180 ha tổng mức đầu tư khoảng 1.105 tỷ đồng;

+ Dự án KCN Kim Bảng – Hà Nam quy mô 300 ha tổng mức đầu tư khoảng 1.842 tỷ đồng;

+ Dự án số 5 Lạc Long Quân – Hà Nội tổng mức đầu tư khoảng 269 tỷ đồng;

**IV. Báo cáo tài chính**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

1. **Báo cáo Tài chính Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất đã được kiểm toán độc lập**

Mẫu B 01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B 01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

 Mẫu B 02-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014



**2. Báo cáo Tài chính hợp nhất đã được kiểm toán:**

Mẫu B 01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B 01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B 02-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014



## V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán độc lập

**1. Đơn vị kiểm toán độc lập:**

Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)

**2. Ý kiến kiểm toán độc lập:**

**- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014, Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho khoản phải thu khách hàng từ Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập Đoàn Nam Cường có số dư tại ngày 31/12/2014 là 8.148.529.771 đồng. Đến thời điểm phát hành báo cáo CN Công ty CP Tập Đoàn Nam Cường đã thanh toán 3.000.000.000 đồng nên vấn đề này không còn ảnh hưởng đến báo cáo.

**- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng Sông Đà tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**VI. Các công ty có liên quan**

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Sico : 15,3 tỷ đồng chiếm 51% VĐL

- Công ty Cổ phần Sico Yên Hoà : 4,2 tỷ đồng chiếm 70% VĐL

- Công ty CP Sông Đà Đồng Nai : 38,96 tỷ đồng chiếm 54,84% VĐL

- Công ty TNHH Sico Đồng Bằng : 8 tỷ đồng chiếm 53,3% VĐL

2. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

- Công ty Cổ phần TM Nam Sài Gòn : 1,54 t ỷ đồng chiếm 5% V ĐL

- Công ty Cổ phần Sico Thảo Điền : 2,24 t ỷ đồng chiếm 2,24% V ĐL

**VII. Tổ chức và nhân sự**

**1. Cơ cấu tổ chức của công ty:**

Cơ cấu tổ chức của Công ty được mô tả theo sơ đồ:

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

# BAN KIỂM SOÁT

# TỔNG GIÁM ĐỐC

# PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

**P. ĐẦU TƯ**

**P. KT-CG**

**P. TC-KT**

**P. KT-KH**

**P. TC-HC**

# XN XL & SXVLXD SỐ 1

# XÍ NGHIỆP XÂY LẮP SICO 5

# BQL CÁC DA BẮC NINH

# XÍ NGHIỆP XÂY LẮP SICO 6

**2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban tổng giám đốc điều hành:**

**Tổng Giám đốc : Vũ Văn Bẩy**

Ngày sinh : 06/03/1962

Địa chỉ thường trú : P113 - Nhà E8 – Thanh Xuân Bắc - Hà Nội

Trình độ văn hoá :12/12

Trình độ chuyên môn : CN TCKT

Chức vụ hiện tại : CT HĐQT kiêm TGĐ – Cty CP XD HT Sông Đà.

**Phó Tổng giám đốc : Lưu Tuấn Hùng**

Ngày sinh : 07/07/1961

Địa chỉ thường trú : P 308- Nhà T1, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Chức vụ hiện tại : UV HĐQT kiêm Phó TGĐ Cty CP XD HT Sông Đà.

**Phó Tổng giám đốc : Vũ Ngọc Long**

Ngày sinh : 01/01/1966

Địa chỉ thường trú : Nhà 17- Ngõ 7, Đường Chiến Thắng, Hà Đông, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : CN TCKT

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng giám đốc Cty CP XD HT Sông Đà

**Phó Tổng giám đốc : Nguyễn Ngọc Lộc**

Ngày sinh : 20/09/1961

Địa chỉ thường trú : P17 – K8 - Bách Khoa – Hai Bà Trưng - Hà Nội

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế xây dựng

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng giám đốc Cty CP XD HT Sông Đà kiêm

Giám đốc XN XL Sico 5

**3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: Không**

**4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

Số lượng cán bộ công nhân viên toàn công ty tính đến 31/12/2014 là 220 người, trong đó:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Trình độ | Số lượng (người) |
| 1 | Trên đại học | 03 |
| 2 | Trình độ đại học | 46 |
| 3 | Trình độ cao đẳng | 06 |
| 4 | Trung cấp nghề | 07 |
| 5 | Sơ cấp, cán sự | 0 |
| 6 | Công nhân | 34 |
| 7 | Lao động | 124 |
|  | **Tổng cộng** | **220** |

**5. Chính sách đối với người lao động:**

Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống lương khoán theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch đề ra và căn cứ vào trình độ chuyên môn. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên đảm bảo tốt các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

**6. Về công tác đào tạo**:

Công ty có chiến lược đào tạo khá cụ thể như đào tạo nâng bậc, đào tạo kèm cặp cho người lao động mới. Bên cạnh đó, Công ty cũng đăng ký tham gia những chương trình đào tạo quản trị kinh doanh cho đội trưởng và các nhà quản trị cấp dưới, chương trình đào tạo về công tác kỹ thuật cho cán bộ kỹ thuật, về nghiệp vụ tư vấn giám sát.

**7. Về chính sách khen thưởng**:

Để khuyến khích người lao động, Công ty có những chính sách khen thưởng xứng đáng với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, bên cạnh đó công ty cũng áp dụng các quy định xử phạt đối với các hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

**8. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, Kế toán trưởng trong năm 2014: không**

**VIII.** **Thông tin cổ đông và Quản trị công ty**

***1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát***

- Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên, trong đó:

+ Ông Vũ Văn Bẩy : Chủ tịch HĐQT

+ Ông Lưu Tuấn Hùng : Uỷ viên HĐQT

+ Ông Trần Đại Tùng : Uỷ viên HĐQT (TV độc lập không điều hành)

+ Ông Nguyễn Văn Phúc : Uỷ viên HĐQT (TV độc lập không điều hành)

+ Ông Đặng Văn Thăng : Uỷ viên HĐQT (TV độc lập không điều hành)

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên, trong đó:

+ Bà Trần Thị Chung : Trưởng ban (TV độc lập không điều hành)

+ Ông Trần Quang Khải : Thành viên BKS

+ Ông Trần Bùi Học : Thành viên BKS (TV độc lập không điều hành)

\* Hoạt động của HĐQT:

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty luôn bám sát tình hình thực hiện của đơn vị, có đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị và là sự kết tinh trí tuệ của mỗi thành viên HĐQT; các quy chế quản lý không ngừng được hoàn thiện, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Ngoài ra các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực tham gia cùng Ban Tổng giám đốc điều hành của Công ty trực tiếp chỉ đạo các đơn vị, các phòng ban trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

\* Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Kiểm tra, rà soát lại các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Kiểm tra thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định.

-Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

-Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 2 lần, nội dung cuộc họp tập trung kiểm điểm tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và triển khai các công việc tiếp theo; phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty.

\* Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT trong năm 2014:

- Do kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2014 không hoàn thành kế hoạch đề ra, vì vậy thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT Công ty không nhận lương và thù lao.

**2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và những người có liên quan như sau:**

Giao dịch cổ phiếu (tỷ lệ được tính trên số cổ phiếu lưu hành của công ty):

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở  hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở  hữu cuối kỳ | |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % |
| 1 | Vũ Văn Bẩy |  | 358.488 | 1,750 | 238.488 | 1,160 |
| 2 | Lưu Tuấn Hùng |  | 85 875 | 0,418 | 85 875 | 0,418 |
| 3 | Trần Đại Tùng |  | 3 000 | 0,015 | 3 000 | 0,015 |
| 4 | Nguyễn Văn Phúc |  | 10 000 | 0,049 | 10 000 | 0,049 |
| 5 | Đặng Văn Thăng |  | 2 700 | 0,013 | 2 700 | 0,013 |
| 6 | Trần Thị Chung |  | 3 000 | 0,015 | 3 000 | 0,015 |
| 7 | Trần Quang Khải |  | 7 200 | 0,035 | 7 200 | 0,035 |
| 8 | Trần Bùi Học |  | 0 | 0,000 | 0 | 0,000 |
| 9 | Vũ Ngọc Long |  | 0 | 0,000 | 0 | 0,000 |
| 10 | Nguyễn Ngọc Lộc |  | 65 000 | 0,316 | 65 000 | 0,316 |
| 11 | Chu Thị Ánh |  | 6 000 | 0,029 | 6 000 | 0,029 |
| 12 | Công ty CP Sông Đà 9 |  | 1 862 800 | 9,069 | 1 862 800 | 9,069 |
| 13 | Tạ Thị Mùi | vợ | 25 900 | 0,126 | 25 900 | 0,126 |
| 14 | Phạm Thu Giang | vợ | 348 625 | 1,697 | 348 625 | 1,697 |
| 15 | Vũ Thị Tám | NCLQ | 4 000 | 0,019 | 4 000 | 0,019 |
| 16 | Lucerne enterprise LTD | CĐL | 1.900.200 | 9,250 | 4.195.800 | 20,430 |
| 17 | Asean small cap fund | CĐL | 1 963 800 | 9, 561 | 1 963 800 | 9, 561 |
| 18 | Chu Thị Thu Trang | CĐL | 1 528 900 | 7,444 | 1 528 900 | 7,444 |

**Nơi nhận: CÔNG TY CP XÂY DỰNG HẠ TẦNG SÔNG ĐÀ**

* *Sở GDCK Hà Nội*
* *Uỷ ban CK Nhà nước*